



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 297 + 298

Ngày 15 tháng 9 năm 2026

MỤC LỤC

Trang

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

28-8-2026	Quyết định số 67/2026/QĐ-UBND quy định về điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	04
-----------	---	----

VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

20-7-2026	Quyết định số 4476/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.	11
20-7-2026	Quyết định số 4477/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành lĩnh vực Công nghệ thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.	19

20-7-2026	Quyết định số 4479/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành các lĩnh vực Thương mại điện tử, Điện lực và thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ lĩnh vực Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công thương.	22
20-7-2026	Quyết định số 4480/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.	28
20-7-2026	Quyết định số 4481/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.	53
20-7-2026	Quyết định số 4489/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Công nghệ thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.	57
23-7-2026	Quyết định số 4532/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.	60
23-7-2026	Quyết định số 4561/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.	64

-
- | | | |
|-----------|---|----|
| 28-7-2026 | Quyết định số 4666/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công thương. | 68 |
| 28-7-2026 | Quyết định số 4667/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực Hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao. | 72 |
| 28-7-2026 | Quyết định số 4668/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao. | 76 |

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 67/2026/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất
và diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024, Luật số 47/2024/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2024, Luật số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024, Luật số 71/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025, Luật số 84/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025, Luật số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 và Luật số 95/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 144/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 8015/TTr-SNNMT-QLĐ ngày 27 tháng 3 năm 2026 về dự thảo Quyết định quy định về điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và tại Công văn số 23837/SNNMT-QLĐ ngày 29 tháng 7 năm 2026 về xây dựng quy định về điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm định số 3091/STP-VB ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Sở Tư pháp và kết quả biểu quyết của Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố;

Thực hiện Kết luận số 197-KL/ĐU ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố về chủ trương ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo kết quả ý kiến biểu quyết thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố (lấy ý kiến theo Công văn số 20339/VP-ĐT ngày 07 tháng 8 năm 2026

của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố);

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định quy định về điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Các trường hợp không áp dụng Quyết định này, gồm:

- a) Bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước theo quy định pháp luật;
- b) Đất hiến tặng cho Nhà nước, đất tặng cho hộ gia đình, cá nhân để xây dựng nhà tình thương, nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết;
- c) Tách, hợp thửa đất để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, nhà ở; đối với khu vực đã có quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thì thực hiện theo quy hoạch này;
- d) Thửa đất hoặc một phần thửa đất đã có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

3. Trường hợp phân chia quyền sử dụng đất theo bản án, quyết định của Tòa án mà việc phân chia không bảo đảm các điều kiện, diện tích, kích thước tách thửa theo quy định tại Điều 220 của Luật Đất đai và Quyết định này thì không thực hiện tách thửa, trừ trường hợp bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành trước ngày 01 tháng 8 năm 2024.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- 1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu, có quyền và nghĩa vụ liên quan đến việc thực hiện thủ tục tách thửa đất, hợp thửa đất.
- 2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các thủ tục về tách thửa đất, hợp thửa đất theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều kiện, nguyên tắc tách thửa đất, hợp thửa đất

1. Việc tách thửa đất, hợp thửa đất phải bảo đảm các nguyên tắc, điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 220 Luật Đất đai; khoản 3 Điều 11 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội.

2. Đối với điều kiện bảo đảm có lối đi theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 220 Luật Đất đai và khoản 3 Điều 11 Nghị quyết số 254/2025/QH15, Ủy ban nhân dân phường, xã và Đặc khu Côn Đảo căn cứ tình hình thực tế tại địa phương để xem xét, xác nhận lối đi bảo đảm kết nối đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật khu vực, yêu cầu về thoát nạn, phòng cháy và chữa cháy và các điều kiện có liên quan theo quy định của pháp luật.

Phần diện tích đất được xác định làm lối đi sử dụng chung cho từ 02 thửa đất trở lên được thể hiện theo hình thức sử dụng chung trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

Điều 4. Diện tích tối thiểu được tách thửa

Thửa đất mới hình thành và thửa đất còn lại sau khi tách thửa (đã trừ phần diện tích thuộc quy hoạch hành lang bảo vệ an toàn công trình công cộng, quy hoạch đường giao thông) phải bảo đảm diện tích tối thiểu như sau:

1. Đối với đất ở

Khu vực	Thửa đất ở hình thành và thửa đất ở còn lại sau khi tách thửa
Khu vực 1 , gồm các phường: Sài Gòn, Tân Định, Bến Thành, Cầu Ông Lãnh, Bàn Cờ, Xuân Hòa, Nhiêu Lộc, Xóm Chiếu, Khánh Hội, Vĩnh Hội, Chợ Quán, An Đông, Chợ Lớn, Bình Tây, Bình Tiên, Bình Phú, Phú Lâm, Chánh Hưng, Phú Định, Diên Hồng, Vườn Lài, Hòa Hưng, Minh Phụng, Bình Thới, Hòa Bình, Phú Thọ, Gia Định, Bình Thạnh, Bình Lợi, Trung, Thạnh Mỹ Tây, Bình Quới, Hạnh Thông, An Nhơn, Gò Vấp, An Hội Đông, Thông Tây Hội, An Hội Tây, Đức Nhuận, Cầu Kiệu, Phú Nhuận, Tân Sơn Hòa, Tân Sơn Nhất, Tân Hòa, Bảy Hiền, Tân Bình, Tân Sơn, Tây Thạnh, Tân Sơn Nhì, Phú Thọ Hòa, Tân Phú, Phú Thạnh.	Tối thiểu 36m ² , chiều rộng và chiều sâu thửa đất không nhỏ hơn 3m.
Khu vực 2 , gồm các phường: Tân Thuận, Phú Thuận, Tân Mỹ, Tân Hưng, Bình Đông, Đông Hưng Thuận, Trung Mỹ Tây, Tân Thới Hiệp, Thới An, An Phú Đông, An Lạc, Bình Tân, Tân Tạo, Bình Trị Đông, Bình Hưng Hòa, Hiệp Bình, Thủ Đức, Tam Bình, Linh Xuân, Tăng Nhơn Phú, Long Bình, Long Phước,	Tối thiểu 50m ² , chiều rộng và chiều sâu thửa đất không nhỏ hơn 4m.

Khu vực	Thửa đất ở hình thành và thửa đất ở còn lại sau khi tách thửa
Long Trường, Cát Lái, Bình Trưng, Phước Long, An Khánh.	
Khu vực 3 , gồm các phường: Đông Hòa, Dĩ An, Tân Đông Hiệp, An Phú, Bình Hòa, Lái Thiêu, Thuận An, Thuận Giao, Thủ Dầu Một, Phú Lợi, Chánh Hiệp, Bình Dương, Hòa Lợi, Phú An, Tây Nam, Long Nguyên, Bến Cát, Chánh Phú Hòa, Vĩnh Tân, Bình Cơ, Tân Uyên, Tân Hiệp, Tân Khánh, Thới Hòa, Vũng Tàu, Tam Thắt, Rạch Dừa, Phước Thới, Long Hương, Bà Rịa, Tam Long, Tân Hải, Tân Phước, Phú Mỹ, Tân Thành, Đặc khu Côn Đảo.	Tối thiểu 60m ² , chiều rộng và chiều sâu thửa đất không nhỏ hơn 4m.
Khu vực 4 , gồm các xã: Vĩnh Lộc, Tân Vĩnh Lộc, Bình Lợi, Tân Nhứt, Bình Chánh, Hưng Long, Bình Hưng, Bình Khánh, An Thới Đông, Cần Giờ, Thạnh An, Củ Chi, Tân An Hội, Thái Mỹ, An Nhơn Tây, Nhuận Đức, Phú Hòa Đông, Bình Mỹ, xã Đông Thạnh, Hóc Môn, Xuân Thới Sơn, Bà Điểm, Nhà Bè, Hiệp Phước, Châu Pha, Long Hải, Long Điền, Phước Hải, Đất Đỏ, Nghĩa Thành, Ngãi Giao, Kim Long, Châu Đức, Bình Giã, Xuân Sơn, Hồ Tràm, Xuyên Mộc, Hòa Hội, Bàu Lâm, Hòa Hiệp, Bình Châu, Long Sơn.	Tối thiểu 80m ² , chiều rộng và chiều sâu thửa đất không nhỏ hơn 5m.
Khu vực 5 , gồm các xã: Thường Tân, Bắc Tân Uyên, Phú Giáo, Phước Hòa, Phước Thành, An Long, Trừ Văn Thố, Bàu Bàng, Long Hòa, Thanh An, Dầu Tiếng, Minh Thạnh.	Tối thiểu 100m ² , chiều rộng và chiều sâu thửa đất không nhỏ hơn 5m.

2. Đối với thửa đất nông nghiệp

- 500 m² đối với đất trồng cây hằng năm, đất nông nghiệp khác.
- 1.000 m² đối với đất trồng cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối, đất chăn nuôi tập trung.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

- Kiểm tra việc giải quyết hồ sơ tách thửa đất, hợp thửa đất của Văn phòng

Đăng ký đất đai Thành phố và các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, đề xuất biện pháp xử lý trong trường hợp có vi phạm.

b) Tổng hợp vướng mắc quy định về tách thửa đất, hợp thửa đất. Phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã và Đặc khu Côn Đảo báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố.

c) Chịu trách nhiệm về tính chính xác, cơ sở pháp lý của hồ sơ trình duyệt đảm bảo đúng quy định hiện hành;

2. Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường, xã và Đặc khu Côn Đảo thực hiện việc tách thửa đất bảo đảm phù hợp với quy hoạch, quản lý xây dựng, yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, lối đi, an toàn phòng cháy và chữa cháy và mỹ quan đô thị theo quy định của pháp luật.

3. Sở Tư pháp có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến đến các tổ chức hành nghề công chứng để thực hiện đúng quy định tại Quyết định này; các tổ chức hành nghề công chứng không được công chứng hợp đồng, giao dịch đối với trường hợp tách thửa đất, hợp thửa đất không bảo đảm theo quy định tại Quyết định này.

4. Ủy ban nhân dân phường, xã và Đặc khu Côn Đảo có trách nhiệm tăng cường quản lý, kiểm tra, rà soát thường xuyên công tác tách thửa đất, hợp thửa đất trên địa bàn; kịp thời phát hiện, có biện pháp ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp tổ chức, cá nhân lợi dụng việc tách thửa đất để phân lô, đầu cơ, kinh doanh bất động sản không đúng quy định pháp luật. Định kỳ hằng năm, trước ngày 30 tháng 11, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

5. Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố và các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai báo cáo kết quả giải quyết hồ sơ tách thửa đất, hợp thửa đất hằng tháng cho Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân phường, xã, Đặc khu Côn Đảo nơi có đất.

Điều 6. Xử lý chuyển tiếp

Trường hợp đã nộp đủ hồ sơ hợp lệ thực hiện thủ tục tách thửa đất, hợp thửa đất trước ngày Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội có hiệu lực thi hành mà chưa được giải quyết thì thực hiện theo quy định của Quyết định này. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tư

pháp rà soát nguyên tắc áp dụng đối với hồ sơ đã tiếp nhận trước thời điểm pháp luật thay đổi, bảo đảm không làm bất lợi cho người đã nộp hồ sơ hợp lệ.

Điều 7. Hiệu lực của Quyết định

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương quy định điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương và Quyết định số 100/2024/QĐ-UBND, ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 8. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các sở, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã và Đặc khu Côn Đảo, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Nguyên Dinh

VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4476/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực

hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 24806/TTr-SXD-VP ngày 09 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **06** thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-trang-chu.html>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố danh mục thủ tục hành chính:

- Thứ tự A.1, A.3, B.2, B.3, B.4 tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Quyết định số 3337/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng;

- Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4476/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Chấp thuận bổ sung nút giao đầu nối vào đường cao tốc (Mã TTHC: 1.013276)	- Trường hợp không phải lấy ý kiến: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định. - Trường hợp phải lấy ý kiến: + Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ; + Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền. + Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Ủy ban nhân dân Thành phố	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Quyết định 1139/QĐ-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		kiến của các cơ quan.				vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
2	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bán xích lưu hành trên đường bộ (Mã TTHC: 2.001921)	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Sở Xây dựng thực hiện đối với các trường hợp: quốc lộ quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ, đường khác thuộc phạm vi được giao quản lý. - Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối với đường xã và đường khác thuộc phạm vi quản lý.	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Quyết định 1139/QĐ-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác (Mã TTHC: 1.013274)	01 ngày đối với đám tang, không quá 03 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Sở Xây dựng thực hiện đối với đường bộ được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao quản lý, trừ phần lòng đường, vỉa hè đã bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý. - Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Khu Quản lý đường bộ và của Sở Xây dựng.	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Quyết định 1139/QĐ-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
4	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước	12 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ	Sở Xây dựng thực hiện thẩm định, phê	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác (Mã TTHC: 1.002798)		Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	duyet phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác		định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Quyết định 1139/QĐ-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
5	Chấp thuận vị trí nút giao đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác (Mã TTHC:	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ	- Sở Xây dựng đối với quốc lộ quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	1.000314)		Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	và quốc lộ quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 6 của Nghị định 165/2024/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 241/2026/NĐ-CP); đường tỉnh và đường khác được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao quản lý. - Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối với đường bộ thuộc phạm vi quản lý, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Khu Quản lý đường bộ và Sở Xây dựng		77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Quyết định 1139/QĐ-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
6	Chấp thuận đấu nối đối	- Trường hợp không phải	- Trung tâm Phục vụ hành	Ủy ban nhân dân	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch (Mã TTHC: 1.013277)	lấy ý kiến: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định. - Trường hợp phải lấy ý kiến: + Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ; + Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền. + Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan.	chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Thành phố		ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Quyết định 1139/QĐ-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4477/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành lĩnh vực
Công nghệ thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1781/QĐ-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công nghệ thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 18897/TTr-STC ngày 14 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành lĩnh vực Công nghệ thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Tài chính và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH
LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4477/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

Stt	Tên TTHC nội bộ	Thời gian giải quyết	Cơ quan thực hiện	Tên VB quy định thủ tục hành chính nội bộ
1	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	Thời hạn Cơ quan tài chính cấp mã số ĐVHQNS và gửi thông báo cấp Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử cho đơn vị (lần đầu hoặc cấp lại) là 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo phương thức nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính; là 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo phương thức nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến đăng ký mã số ĐVQHNS.	Sở Tài chính	- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; - Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22 tháng 6 năm 2023; - Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024; - Nghị định số 23/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy; - Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu; - Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính; Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính

Stt	Tên TTHC nội bộ	Thời gian giải quyết	Cơ quan thực hiện	Tên VB quy định thủ tục hành chính nội bộ
				phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính; - Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký, cấp và sử dụng mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách. - Quyết định số 1781/QĐ-BTC ngày 06/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công nghệ thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4479/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành các lĩnh vực Thương mại điện tử, Điện lực và thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ lĩnh vực Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1615/QĐ-BCT ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành trong lĩnh vực thương mại điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1733/QĐ-BCT ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công thương về công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 9978/TTr-SCT ngày 03 tháng 7 năm 2026 và Tờ trình số 10672/TTr-SCT ngày 14 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành các lĩnh vực Thương mại điện tử, Điện lực và 03 thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ lĩnh vực Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ, ĐIỆN LỰC VÀ BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG CHỢ DO NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4479/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành

Stt	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Thời gian giải quyết	Cơ quan thực hiện	Tên VB quy định thủ tục hành chính nội bộ
Lĩnh vực Thương mại điện tử				
1	Lấy ý kiến thẩm định của Bộ Công an bằng văn bản về an ninh quốc gia	Không quy định	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân Thành phố. - Cơ quan giải quyết: Bộ Công an.	- Nghị định số 248/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thương mại điện tử. - Quyết định số 1615/QĐ-BCT ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành trong lĩnh vực thương mại điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
Lĩnh vực Điện lực				
2	Điều chỉnh cập nhật phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh	Thời hạn giải quyết thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 272/2026/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ, gồm các mốc chính	- Cơ quan thực hiện: cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân Thành phố giao lập hồ sơ. - Cơ quan giải	- Nghị quyết số 253/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030. - Nghị định số 272/2026/NĐ-CP ngày 04

Stt	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Thời gian giải quyết	Cơ quan thực hiện	Tên VB quy định thủ tục hành chính nội bộ
		sau: • 03 ngày làm việc để kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ kể từ ngày nhận được hồ sơ; • 15 ngày làm việc để tổ chức thẩm định kể từ ngày nhận được hồ sơ đã được kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ; trong thời hạn này, cơ quan chủ trì thẩm định gửi văn bản lấy ý kiến trả lời trong 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị góp ý; • 05 ngày làm việc để cơ quan trình hồ sơ tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý và hoàn thiện hồ sơ kể từ ngày nhận văn bản yêu cầu hoàn thiện hồ sơ của cơ quan chủ trì thẩm định; • 05 ngày làm việc để cơ quan chủ trì thẩm định lập báo cáo thẩm định và dự thảo	quyết: Ủy ban nhân dân Thành phố.	tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 253/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030. - Quyết định số 1733/QĐ-BCT ngày 9 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Stt	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Thời gian giải quyết	Cơ quan thực hiện	Tên VB quy định thủ tục hành chính nội bộ
		văn bản hoặc Quyết định phê duyệt, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kể từ khi nhận đủ hồ sơ đã được bổ sung, hoàn chỉnh; • 03 ngày làm việc để Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt kể từ ngày nhận được hồ sơ kèm theo báo cáo thẩm định. Thời gian cơ quan trình hồ sơ bổ sung hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa bảo đảm tính hợp lệ không tính vào thời hạn tổ chức thẩm định hồ sơ.		

B. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý của Sở Công thương

Stt	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Tên VB quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính nội bộ
Lĩnh vực Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý		
1	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý	Quyết định số 1825/QĐ-BCT ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý.
2	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp huyện quản lý	Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công thương.
3	Quyết định việc thu hồi đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp huyện quản lý	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4480/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Hoạt động xây dựng
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 25047/TTr-SXD-VP ngày 13 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **21** thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng, gồm: 01 thủ tục mới ban hành; 18 thủ tục được sửa đổi, bổ sung và 02 thủ tục bị bãi bỏ.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-trang-chu.html>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Bãi bỏ nội dung công bố danh mục thủ tục hành chính:

- Thứ tự A.1, A.2, A.9, B.1, B.2 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 3337/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

- Thứ tự B.1.II.1, B.1.II.2, B.1.II.3, B.1.II.8, B.1.II.9, B.2.I.5, B.2.I.6 tại danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung các lĩnh vực Vật liệu xây dựng; Quản lý chất lượng công trình xây dựng; Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

- Thứ tự B.1, B.2, B.3, B.4, C.1, C.2, C.3, C.4 tại danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 4107/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung các lĩnh vực Đường sắt; Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Công thương, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố, Trưởng ban Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4480/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền của cấp xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	- Không quá 60 ngày đối với dự án quan trọng quốc gia; - Không quá 25 ngày làm việc đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên; không quá 20 ngày làm việc đối với các dự án nhóm A còn lại; - Không quá 20 ngày làm việc đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; không quá 16 ngày làm việc đối với các dự án nhóm B còn lại; - Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; không	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh; + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15. - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		quá 12 ngày làm việc đối với các dự án nhóm C còn lại.				động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

B. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền của các Sở, các Ban Quản lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	- Không quá 60 ngày đối với dự án quan trọng quốc gia; - Không quá 25 ngày làm việc đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên; không quá 20 ngày làm việc đối với các dự án nhóm A còn lại; - Không quá 20 ngày làm việc đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; không quá 16 ngày làm việc đối với các dự án nhóm B còn lại; - Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; không quá 12 ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh; + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong	- Sở Xây dựng đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông. - Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và môi trường; - Sở Công Thương đối với dự án, công trình	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15. - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		làm việc đối với các dự án nhóm C còn lại.	phạm vi địa giới khu công nghệ cao: Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố.	thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý); - Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng tại địa bàn được giao quản lý.		Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
2	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	06 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh; + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp hoặc ủy quyền.	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025. - Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			cấp xã.			thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp, ủy quyền.	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025. - Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Xây dựng.
4	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	11 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp, ủy quyền.	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025. - Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
5	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp hoặc ủy quyền. - Trường hợp nhà	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025. - Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	thầu nước ngoài hoạt động xây dựng trên địa bàn của 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên thì cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thuộc địa phương nơi nhà thầu nước ngoài dự kiến đặt văn phòng điều hành.		CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
6	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê	- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp hoặc ủy quyền. - Trường hợp nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng trên địa bàn của 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên thì cơ quan có thẩm quyền cấp giấy	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025. - Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thuộc địa phương nơi nhà thầu nước ngoài dự kiến đặt văn phòng điều hành.		sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
7	Cấp giấy phép xây dựng mới, có thời hạn đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ và 10 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	- Sở Xây dựng. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới được giao quản lý.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	- Luật Xây dựng số 135/2014/QH13. - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	cho công theo trong trình tuyến đô thị/Dự án)		- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu công nghệ cao: Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố. - Đối với các các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.			- Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; Quy định về quy mô, thời hạn tồn tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
8	Cấp chỉnh phép điều giấy xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II và nhà ở	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ (trừ nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân) và 09 ngày làm	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn	- Sở Xây dựng. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý Khu	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp	- Luật Xây dựng số 135/2014/QH13. - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày quy

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	riêng lẻ (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình trong tuyến đô thị/Dự án)	việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu công nghệ cao: Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu nông nghiệp	Nông nghiệp công nghệ cao cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới được giao quản lý.	tin.	định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; Quy định về quy mô, thời hạn tồn tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			công nghệ cao Thành phố.			chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
9	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo, đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ và 09 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh; + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu công nghệ cao: Ban	- Sở Xây dựng. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới được giao quản lý.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	- Luật Xây dựng số 135/2014/QH13. - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; Quy định về quy mô, thời hạn

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.			tồn tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
10	Cấp giấy phép xây dựng di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ và 10 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4	- Sở Xây dựng. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới được giao quản lý.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	- Luật Xây dựng số 135/2014/QH13. - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)		Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu công nghệ cao: Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố. - Đối với các các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.			Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; Quy định về quy mô, thời hạn tồn tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
11	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Sở Xây dựng. - Ban Quản lý các Khu chế xuất	Theo quy định	- Luật Xây dựng số 135/2014/QH1

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu công nghệ cao: Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu nông	và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới được giao quản lý.	của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	3. - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; Quy định về quy mô, thời hạn tồn tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.			29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
12	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các công trình xây dựng	- Sở Xây dựng. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới được giao quản lý.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	- Luật Xây dựng số 135/2014/QH13. - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu công nghệ cao: Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố. - Đối với các các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.			thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; Quy định về quy mô, thời hạn tồn tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

C. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các Ban Quản lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép xây dựng mới, có thời hạn đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 10 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh; + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu công nghệ cao: Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu	- Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới được giao quản lý.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	- Luật Xây dựng số 135/2014/QH13. - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; Quy định về quy mô, thời hạn tồn tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.			ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
2	Cấp chính điều giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công không tranh trình theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, hoành tráng/Theo giai đoạn cho công không trình theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 09 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu công nghệ cao:	- Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới được giao quản lý.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	- Luật Xây dựng số 135/2014/QH13. - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; Quy định về quy mô, thời hạn tồn

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố. - Đối với các các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.			tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
3	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, hoành tráng/Theo giai đoạn cho công không tranh trình theo tuyến/Theo	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 09 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành	- Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới được giao quản lý.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	- Luật Xây dựng số 135/2014/QH13. - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Quyết định số 29/2025/QĐ-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		chính công cấp xã. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu công nghệ cao: Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.			UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; Quy định về quy mô, thời hạn tồn tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
4	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 10 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành	- Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao cấp	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	- Luật Xây dựng số 135/2014/QH13. - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	lệ.	chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu công nghệ cao: Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.	giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới được giao quản lý.		CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; Quy định về quy mô, thời hạn tồn tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III,	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ	- Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu. - Ban Quản lý	Theo quy định của Hội đồng	- Luật Xây dựng số 135/2014/QH13. - Nghị định số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu công nghệ cao: Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.	các Khu chế xuất và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới được giao quản lý.	nhân dân cấp tỉnh.	217/2026/NĐ-CP ngày quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; Quy định về quy mô, thời hạn tồn tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới khu công nghệ cao: Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố. - Đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi	- Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc chức năng và trong phạm vi địa giới được giao quản lý.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	- Luật Xây dựng số 135/2014/QH13. - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; Quy định về quy mô, thời hạn tồn tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			địa giới khu nông nghiệp công nghệ cao: Ban Quản lý Khu nông nghiệp công nghệ cao Thành phố.			1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

D. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố danh mục TTHC	Tên văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC
1	1.013234	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	Quyết định số 3337/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng (<i>thứ tự 2, 9 Phụ lục I</i>).	- Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
2	1.013223	Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng/chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho hội viên của mình		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4481/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 6704/TTr-SKHCN ngày 13 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **03** thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4481/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh; + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ cấp tỉnh	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 (Điều 73); - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung; - Quyết định số 1564/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc
2	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ cấp tỉnh	Không	
3	Đăng ký	03 ngày		Tổ chức	Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ cấp tỉnh		phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Quyết định số 753/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Quyết định số 3659/QĐ-BKHCN ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3212/QĐ-BKHCN ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4489/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Công nghệ
thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 18898/TTr-STC ngày 14 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **01** thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Công nghệ thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4489/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố danh mục TTHC	Tên Văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC
1	2.002206	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính <i>(thứ tự 1 Phụ lục XIV)</i> .	Quyết định số 1781/QĐ-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công nghệ thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4532/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
lĩnh vực Phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 22308/TTr-SNNMT-VP ngày 17 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **01** thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4532/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP	- Ủy ban nhân dân cấp xã: 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ sản phẩm. - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh ít nhất 02 đợt trong năm. Đợt 01 trước ngày 30/6 đối với các hồ sơ được UBND cấp xã đề nghị trước ngày 30/4; đợt 02 trước ngày 30/12 đối với các hồ sơ được UBND cấp xã đề nghị trước ngày 30/10. - Bộ Nông nghiệp và Môi trường: tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp quốc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm mỗi xã một sản phẩm. - Quyết định số 2742/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		gia ít nhất 02 đợt trong năm. Đợt 01 trước ngày 30/9 đối với các hồ sơ được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị trước ngày 30/7; đợt 02 trước ngày 30/3 đối với các hồ sơ được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị trước ngày 30/01.	công cấp xã.			

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4561/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 21739/TTr-SNNMT-VP ngày 13 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **03** thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Quyết định đã công bố danh mục thủ tục hành chính	Tên Văn bản quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.008124	Kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	Chăn nuôi	Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2026 về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(thứ tự 8 và thứ tự 9 danh mục kèm theo)</i>	- Khoản 1 Điều 82 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, áp dụng quản lý rủi ro, truy xuất nguồn gốc và cơ chế kiểm tra chất lượng tại Việt Nam; - Phụ lục I Thông tư số 27/2026/TT-BNNMT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	1.008125	Giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	Chăn nuôi		- Quyết định số 2690/QĐ-BNNMT ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố
3	1.003703	Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu	Thú y	Quyết định số 3331/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi; Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(thứ tự A.5 Phụ lục II danh mục kèm theo)</i>	

					thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực chăn nuôi và thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
--	--	--	--	--	--

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4666/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực
Điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 11155/TTr-SCT ngày 22 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **02** thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công thương.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 7 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Công thương, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH
VỰC ĐIỆN LỰC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4666/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Chấp thuận nhà đầu tư dự án lưới điện	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ để kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì yêu cầu nhà đầu tư sửa đổi, bổ sung hồ sơ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Ủy ban nhân dân Thành phố	Không quy định	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024. - Nghị Quyết số 253/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030. - Nghị định số 272/2026/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Nghị Quyết số 253/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn
2	Điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư dự án lưới điện	- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ để cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ lập báo cáo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định. Trường hợp cần thiết, cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ lấy ý kiến cơ quan, đơn vị có liên quan đối với nội dung thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị đó trong thời hạn xử lý hồ sơ quy định tại điểm này. Đối với	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		dự án lưới điện đi qua từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên, việc lấy ý kiến các địa phương liên quan được thực hiện trong thời hạn xử lý hồ sơ nêu trên; quá thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến mà không có văn bản trả lời thì được hiểu là thống nhất với nội dung thuộc phạm vi lấy ý kiến và chịu trách nhiệm về nội dung thuộc phạm vi quản lý của mình. - 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo của cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ để Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định. - Thời gian nhà đầu tư sửa đổi, bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn xem xét chấp thuận nhà đầu tư.				2026 - 2030. - Quyết định số 1787/QĐ-BCT ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4667/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực Hội nghị, hội thảo quốc tế
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 9444/TTr-SVHTT ngày 13 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **06** thủ tục hành chính lĩnh vực Hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao, gồm: 02 thủ tục mới ban hành và 04 thủ tục bị bãi bỏ.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 7 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ BỊ BÃI BỎ
LĨNH VỰC HỘI NGHỊ, HỘI THẢO QUỐC TẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC
NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4667/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	3.000604	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh	- Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với hội nghị, hội thảo quốc tế cần lấy ý kiến của cơ quan, địa phương liên quan. - Không quá 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp khác.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Sở Văn hóa và Thể thao	Không có	- Quyết định số 30/2026/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam; - Quyết định số 2402/QĐ-BNG ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc phạm
2	3.000605	Phê duyệt chủ trương đăng cai hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh	- Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với hội nghị, hội thảo quốc tế cần lấy ý kiến của cơ quan, địa phương liên quan. - Không quá 09 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		Không có	

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp khác.				vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao.

B. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố danh mục thủ tục hành chính	Tên Văn bản quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	2.002311	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 3328/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao (<i>thứ tự 4, 5, 6, 7 Phụ lục XII</i>).	- Quyết định số 30/2026/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam; - Quyết định số 2402/QĐ-BNG ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao.
2	2.002312	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ		
3	2.002313	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ		
4	2.002314	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ		

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4668/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
và được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Phát thanh truyền hình và thông tin
điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 9958/TTr-SVHTT ngày 22 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **04** thủ tục hành chính lĩnh vực Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao, gồm: 02 thủ tục mới ban hành và 02 thủ tục được sửa đổi, bổ sung.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố thủ tục có thứ tự A.4, A.5 tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 3328/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ ĐƯỢC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG
TIN ĐIỆN TỬ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4668/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.004321	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh; + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.	Ủy ban nhân dân Thành phố	Không quy định	- Nghị định số 242/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Báo chí về quản lý hoạt động, phát thanh, truyền hình và dịch vụ phát thanh, truyền hình;
2	1.004233	Thủ tục gia hạn Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		Không quy định	- Quyết định số 1759/QĐ-BVHTTDL ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

B. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	2.001765	Thủ tục cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh; + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Ủy ban nhân dân Thành phố	Không quy định	- Nghị định số 242/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Báo chí về quản lý hoạt động, phát thanh, truyền hình và dịch vụ phát thanh, truyền hình;
2	1.003384	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		Không quy định	- Quyết định số 1759/QĐ-BVHTTDL ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn

Điện thoại: (028)38.233.686

Fax:(028)38.233.694

Email: t tcb.ubnd@tphcm.gov.vn

Website: <https://congbao.hochiminhcity.gov.vn>